

Bản án số: 329/2022/HS-ST
Ngày 10-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi;
2. Ông Bùi Thế Duy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần: Phòng hội cung - Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 310/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Xuân Th, sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn Y Ng, xã X Y, huyện Ngh X, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Xuân Th, sinh năm 1970 và bà Trần Thị L, sinh năm 1967; bị cáo có 01 chi ruột, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971; thường trú: Tô H, khu phố B, phường U H, thị xã T U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thành D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Xuân Th làm nghề phụ xe và người sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th điều khiển xe mô tô biển số 61E1-316.45 đi đến khu vực ngã tư G thuộc Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th bỏ 02 gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước rồi điều khiển xe mô tô về trước nhà số B, đường D3, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để chờ bạn đến chở đi làm. Lúc này, khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về phạm Ma túy – Kinh tế Công an thành phố D A phối hợp với Công an phường D A tuần tra trên địa bàn phát hiện Th có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái phía trước của Th có 02 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, Th khai nhận là ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 61E1-316.45 và 02 (hai) gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Ngô Xuân Th gửi đến giám định đều là ma túy, có khối lượng 0,1973 gam (M1) và 0,1886 gam (M2), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Ngô Xuân Th tại khu vực ngã tư G thuộc Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 337/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Ngô Xuân Th với mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong số 355/KL-KTHS bên trong có ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1669 gam (M1) và 0,1613 gam (M2), loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61E1-316.45, có số khung AXN43452, số máy FMH043452. Qua kết quả xác minh xác định chủ sở hữu xe mô tô là ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971; thường trú: Tổ H, khu phố B, phường U H, thị xã T U, Bình Dương. Ông T cho biết từ năm 2007 đến 2012 ông T mở cửa hàng mua bán xe máy “T Đ” tại thị xã T U, tỉnh Bình Dương và có đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 61E1 - 316.45 để bán cho khách không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, từ năm 2012 ông T đã nghĩ không còn mua bán xe nên giấy tờ liên quan xe mô tô, biển số 61E1 - 316.45 đã bị thất lạc nên ông T không rõ nhân thân, lai lịch của người mua xe mô tô, đồng thời ông T không có yêu cầu gì về xe mô tô biển số 61E1-316.45. Ngoài ra, bị cáo Ngô Xuân Th khai nhận mượn xe này của một người chị tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 61E1 - 316.45 nhưng không có ai đến liên hệ làm việc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/7/2022, Kết luận giám định số 355/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 02 giờ 30 ngày 20/7/2022, tại trước nhà số B đường D3, khu

phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, Bình Dương. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Kinh tế Công an thành phố D A phối hợp với Công an phường D A tuần tra phát hiện Ngô Xuân Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có tổng trọng lượng là 0,3859 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi tàng trữ ma túy có tổng trọng lượng là 0,3859 gam, loại Methamphetamine của bị cáo Ngô Xuân Th với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 337/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xét với 01 (một) bì thư đã niêm phong số 355/KL-KTHS bên trong có ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1669 gam (M1) và 0,1613 gam (M2), loại Methamphetamine, là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61E1-316.45, có số khung AXN43452, số máy FMH043452. Qua kết quả xác minh xác định chủ sở hữu xe mô tô là ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971; thường trú: Tổ H, khu phố B, phường U H, thị xã T U, Bình Dương. Ông T cho biết từ năm 2007 đến 2012 ông T mở cửa hàng mua bán xe máy “T Đ” tại thị xã T U, tỉnh Bình Dương và có đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 61E1 - 316.45 để bán cho khách không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, từ năm 2012 ông T đã nghĩ không còn mua bán xe nên giấy tờ liên quan xe mô tô, biển số 61E1 - 316.45 đã bị thất lạc nên ông T không rõ nhân thân, lai lịch của người mua xe mô tô, đồng thời ông T không có yêu cầu gì về xe mô tô, biển số 61E1-316.45. Ngoài ra, bị cáo Ngô Xuân Th khai nhận mượn chiếc xe này của một người chị tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 61E1 - 316.45 nhưng không có ai đến liên hệ làm việc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Ngô Xuân Th tại khu vực ngã tư G thuộc Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong số 355/KL-KTHS bên trong có ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1669 gam (M1) và 0,1613 gam (M2), loại Methamphetamine.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 61E1-316.45, có số khung AXN43452, số máy FMH043452.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Xuân Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

